

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **141/2020/HS-ST**
Ngày 15/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tăng Văn Xiển và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2020/TLST-HS ngày 27/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo:

Mai Trung N. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/01/1983 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Trú quán: Tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức Th và bà Đinh Thị N; bị cáo có vợ là Bạc Thị Cẩm D (Đã ly hôn); bị cáo có 01 con. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h ngày 08/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Co Sung, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra xe máy BKS: 26F4-1377 do Mai Trung N điều khiển. Qua kiểm tra,

phát hiện N đang cầm ở tay 02 gói nilon màu trắng bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine và 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt có chữ WY, nghi là Methamphetamine. N khai nhận 02 gói nilon màu trắng đều là ma túy của N cất dấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Mai Trung N khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết N gặp trên đường dân sinh thuộc bản Co Sung, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu.

Căn cứ hành vi vi phạm của Mai Trung N, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 08/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, xác định cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Mai Trung N có khối lượng 0,15 gam. Lấy 0,07 gam làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu (T); 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,09 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu (N).

Tại kết luận giám định số 1011 ngày 19/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu (T) là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu (N) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam, loại Heroine; và 0,09 gam, loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Mai Trung N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Trung N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Trung N từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mai Trung N bắt ngày 08/6/2020, bên trong đựng 0,08 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mai Trung N ngày 08/6/2020 kết quả Dương tính.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục trao trả cho ông Mai Đức T (bố của bị cáo N) 01 chiếc xe máy BKS: 26F4-1377 quản lý, sử dụng.

3. Bị cáo Mai Trung N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 08/6/2020, Mai Trung N có hành vi tàng trữ trái phép 0,24 gam Heroine và Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma túy Heroine (0,15 gam) và Methamphetamine (0,09 gam) thu giữ của Mai Trung N $0,15 \text{ gam} + 0,09 = 0,24 \text{ gam}$.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ quy đổi nên Mai Trung N phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Bị cáo đã có 01 tiền án ngày 08/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện

Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích), sau khi chấp hành xong trở về địa phương không chịu tu dưỡng sửa chữa tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2014, có bố được Thủ tướng tặng bằng khen vì đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ N xã hội và bảo vệ Tổ quốc, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mai Trung N bắt ngày 08/6/2020, bên trong đựng 0,08 gam Heroine, 02 mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mai Trung N ngày 08/6/2020 kết quả Dương tính, là vật không có giá trị và vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26F4-1377, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Mai Đức Thắng (bố bị cáo N) việc bị cáo Mai Trung N sử dụng chiếc xe máy để đi mua ma túy ông Thắng hoàn toàn không biết và không liên quan. Ngày 05/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả chiếc xe cho Mai Đức Thắng quản lý, sử dụng là đúng pháp luật nên không đề cập việc giải quyết.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mai Trung N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mai Trung N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mai Trung N bắt ngày 08/6/2020, bên trong đựng 0,08 gam Heroine, 02 mảnh ni lon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mai Trung N ngày 08/6/2020 kết quả Dương tính.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả 01 chiếc xe máy cho ông Mai Đức Thắng (bố bị cáo N) quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

